TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HSPT
Ngày: 09-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thanh Thảo

Ông Nguyễn Văn Thư

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Phương Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2019/HSPT ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Vũ Ngọc H do có kháng cáo của bị cáo Vũ Ngọc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Vũ Ngọc H**, (tên gọi khác: H AIDS), sinh năm 1972 tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn Đ L, xã Đ N, huyện B Đ, tỉnh B P; Nghề nghiệp: Làm Nông; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và bà Vũ Thị S; Bị cáo sống chung như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với chị Lê Thị N sau đó không chung sống với chị Ngà nữa rồi chung sống với Trần Thị Ngọc Th cũng không đăng ký kết hôn; có 02 người con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2019 đến ngày 19/3/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*:

1. Anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn Đ L, xã Đ N, huyện B Đ, tỉnh B P. "Vắng mặt".

2. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn Thống N, xã Đăk N, huyện Bù Đ, tỉnh B P. "Vắng mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Lê Văn Ninh - Văn Phòng luật sư Xuân Ninh thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Thành H có một căn nhà gỗ do cha mẹ anh là ông Nguyễn Thành Xuân và bà Nguyễn Thị Loan cho; anh H đang đi học tại thành phố Hồ Chí Minh, chưa có nhu cầu sử dụng nên khoảng tháng 01 năm 2018 anh H và bà Loan đồng ý cho Vũ Ngọc H mượn để ở; trong nhà có một số tài sản gồm: 01 bộ ngựa bằng gỗ 02 tấm là tài sản của anh H; 01 tủ đựng tivi bằng gỗ của chị Nguyễn Thị Thu H và một số vật dụng khác. Trong thời gian H ở nhờ tại căn nhà của anh H thì H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt một số vật dụng làm bằng gỗ trong nhà anh H để bán lấy tiền tiêu xài. Đến mùa mưa (tháng 8 năm 2018), H đã bán số tài sản trong nhà của anh H gồm: 01 bộ ngựa (02 tấm) gỗ Hồng đào; 10 tấm ván gỗ Sao, Hồng đào, Bằng lăng (dỡ trên vách ngăn giữa hai phòng ngủ trong nhà H); 01 tủ để tivi bằng gỗ gõ; H bán với giá là 19 triệu đồng cho anh Chiến (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch); số tiền có được H đã sử dụng để tiêu xài cá nhân.

Tại Kết luận định giá tài sản số 88/KLĐG ngày 27/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Đăng kết luận: Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 33.240.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc H (tên gọi khác: H AIDS) phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 15/01/2019 đến ngày 19/3/2019.

Về phần trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Vũ Ngọc H bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Thành H số tiền 29.240.000 đồng; bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền 7.500.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, bị cáo Vũ Ngọc H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và giảm bớt số tiền bồi thường mà bị cáo phải bồi thường cho người bị hại.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ mới như: Tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Mặc dù bị cáo không kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt nhưng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án 01 năm 06 tháng tù, nhưng không cho bị cáo hưởng án treo.

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ mới như: Sau khi xét xử sơ thẩm đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được người bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đang mắc các bệnh hiểm nghèo như lao phổi, dập tủy sống cổ, đi lại khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào đầu năm 2018 bị cáo Vũ Ngọc H không có chỗ ở nên đã mượn căn nhà của anh Nguyễn Thành H để sử dụng. Trong thời gian ở nhờ nhà của anh H, bị cáo đã bán 01 bộ ngựa; 10 tấm ván gỗ và 01 tủ tivi bằng gỗ Gõ đỏ, tổng giá trị là 33.240.000 đồng lấy tiền tiêu xài.

[2]. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và kết luận định giá tài sản do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Ngọc H xin hưởng án treo, thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo bị tai nạn bị dập tủy sống cổ, để lại di chứng nên đi lại khó khăn. Các tình tiết giảm nhẹ này Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét xử phạt bị cáo 02 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ như: Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại toàn bộ tài sản chiếm đoạt, được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương), đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhân thân tốt, di chứng do tai nạn nên đi lại khó khăn, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nên chưa

cần thiết cách ly bị cáo mà cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa pH nơi bị cáo cư trú là phù hợp, nên kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo được chấp nhận.

[4]. Đối với kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm bớt số tiền bồi thường mà Bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại. Nhưng sau đó bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho cả hai bị hại, các bị hại đã có đơn bãi nại, nên cần sửa bản án về phần bồi thường dân sự.

[5]. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện bồi thường thiệt hại, được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) là có căn cứ chấp nhận.

[6]. Quan điểm của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận.

[7]. Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Vũ Ngọc H không phải chịu.

[8]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo và bồi thường dân sự của bị cáo Vũ Ngọc H.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HSST ngày 29/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc H (H AIDS) phạm "Tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách của án treo là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 09/09/2019). Giao bị cáo Vũ Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước quản lý giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành

hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận bị cáo Vũ Ngọc H đã bồi thường xong cho người bị hại Nguyễn Thị Thu H số tiền 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng); đã bồi thường xong cho người bị hại Nguyễn Thành H số tiền 29.240.000đ (Hai mươi chín triệu hai trăm bốn mươi ngìn đồng).

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Vũ Ngọc H không phải chịu.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Vũ Ngọc H phải chịu 1.837.000đ (Một triệu tám trăm ba mươi bảy ngìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND huyện Bù Đăng (2);
- CA huyện Bù Đăng (1);
- CCTHADS huyện Bù Đăng (1);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước(1);
- PV 06 Công an tỉnh (1);
- UBND xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng (1);
- Người bào chữa (1);
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- Bị cáo (1);
- Bị hại (2);
- TNV, Lưu HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Khương (đã ký)